

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/QĐ-VKS-VP

Cần Thơ, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc VKSND TP.Cần Thơ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông báo số 186/TB-VKSTC ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân TP.Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 của các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân TP.Cần Thơ (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các quận, huyện trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục 3-VKSTC;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VP,KT.
- Nh10b---

VIỆN TRƯỞNG



Phạm Thanh Tùng

Đơn vị: VKSND TP.Cần Thơ

Chương: 004

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 96/QĐ-VKS-VP ngày 22/11/2022 của Viện trưởng VKSND TP.Cần Thơ)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	VP.VKSND TP.Cần Thơ	VKSND Q.Ninh Kiều	VKSND Q. Cái Răng	VKSND Q. Bình Thủy
1	2	3	4	5	6			
	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	39.722.195.902	39.722.195.902		19.260.595.902	4.086.300.000	2.314.900.000	2.277.700.000
1	Chi quản lý hành chính	39.336.195.902	39.336.195.902		18.874.595.902	4.086.300.000	2.314.900.000	2.277.700.000
1.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>	35.581.100.000	35.581.100.000		16.092.700.000	3.938.800.000	2.240.400.000	2.203.200.000
1.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	3.755.095.902	3.755.095.902		2.781.895.902	147.500.000	74.500.000	74.500.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ							
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	386.000.000	386.000.000		386.000.000			
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	386.000.000	386.000.000		386.000.000			
-	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	386.000.000	386.000.000		386.000.000			

Đơn vị: VKSND TP.Cần Thơ

Chương: 004



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 96/QĐ-VKS-VP ngày 22/11/2022 của Viện trưởng VKSND TP.Cần Thơ)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	VKSND Q.Ô Môn	VKSND Q. Thốt Nốt	VKSND H. Phong Điền	VKSND H. Cờ Đỏ	VKSND H. Thới Lai	VKSND H. Vĩnh Thạnh
1	2						
	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	2.058.400.000	2.518.000.000	1.913.900.000	1.739.700.000	1.773.900.000	1.778.800.000
1	Chi quản lý hành chính	2.058.400.000	2.518.000.000	1.913.900.000	1.739.700.000	1.773.900.000	1.778.800.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.993.900.000	2.136.500.000	1.854.700.000	1.685.700.000	1.710.400.000	1.724.800.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	64.500.000	381.500.000	59.200.000	54.000.000	63.500.000	54.000.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề						
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ						